

Số: 29/2026/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 02 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ hôn nhân và gia đình thụ lý số: 50/2026/TLST-HNGĐ, ngày 23 tháng 01 năm 2026 về việc “*Tranh chấp ly hôn và nuôi con*” giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Thạch Thị Ngọc Gi**, sinh năm 1988; Căn cước số: 084188008755; Nơi thường trú: Ấp Nguyệt Lăng C, xã Bình Ph, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Anh **Trần Vũ Ph**, sinh năm 1986; Nơi thường trú: Ấp Phú Th II, xã Tiểu C, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Thạch Thị Ngọc Gi và anh Trần Vũ Ph.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân**: Chị Thạch Thị Ngọc Gi và anh Trần Vũ Ph thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Thạch Thị Ngọc Gi đồng ý giao con chung tên Trần Hoàng Đ, sinh ngày 10/01/2017 cho anh Ph được quyền trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, phù hợp với nguyện vọng của con chung muốn sống cùng anh Phương.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

- **Về cấp dưỡng:** Chị Anh Trần Vũ Ph không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- **Về tài sản chung:** Chị Thạch Thị Ngọc Gi và anh Trần Vũ Ph xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- **Về nợ chung:** Chị Thạch Thị Ngọc Gi và anh Trần Vũ Ph xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- **Về án phí:** Án phí hôn nhân sơ thẩm bằng 150.000 đồng, chị Giàu và anh Phương mỗi người phải chịu là 75.000 đồng, chị Giàu tự nguyện chịu thay án phí cho anh Phương. Do đó chị Giàu phải chịu tổng cộng là 150.000 đồng nhưng được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001828 ngày 23/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long, hoàn trả lại cho chị Giàu số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng, nhận tại Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 12 – Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 12 – Vĩnh Long;
- UBND xã Bình Phú (Giấy chứng nhận kết hôn ngày 28/12/2016);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Sơn Thị Hoa Lan

